

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phượng;

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Dau – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Nổi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1996, tại Tri Tôn; nơi cư trú: Ấp AN, xã LP, huyện TT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hiếu nghĩa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vũ Đức P, sinh năm: 1960 (chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Ấp AN, xã LP, huyện TT;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn Tu, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Ấp TD, xã LP, huyện TT;

2. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1976. nơi cư trú: Ấp AN, xã LP, huyện TT;

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1979;

2. Ông Phan Thanh N, sinh năm: 1980;

3. Ông Phạm Thanh S, sinh năm: 1988;

4. Ông Phan Văn Q, sinh năm: 1966;

5. Ông Võ Văn Út L, sinh năm: 1980.

(Tại phiên tòa, có mặt các ông bà: H, T, V, C; những người còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/5/2018, sau khi uống rượu xong Nguyễn Hữu Tr điều khiển xe mô tô biển số 67N1-287.75 chở Nguyễn Văn Tu hướng xã LP đi CL. Khi lưu thông đến Km 8+350 đường 955B, thuộc ấp AN, xã LP, huyện TT, Tr điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h, cách lề phải khoảng 1m, trong lúc đang nói chuyện với Tu, khoảng cách còn 2m Tr phát hiện ông Vũ Đức P đang đi bộ cùng chiều phía trước cách lề phải 0,8m, Tr điều khiển xe tránh sang phải đụng vào chân phải của ông P làm ông té ngã chết, do vỡ hộp sọ phức tạp, phòi mô não.

Kết quả đo nồng độ cồn của Đội cảnh sát giao thông – Công an huyện TT, đối với Nguyễn Hữu Tr, vào lúc 20 giờ 21 phút ngày 21/5/2018 qua máy đo là 0,537mg/L lít khí thở.

Kết quả khám hiện trường:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng hai chiều, có vạch sơn đứt khoảng ở giữa, được thảm bằng bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, tầm nhìn không che khuất, bề rộng mặt đường 5,3m.

- Điểm mốc trụ điện số 471TT/180 cách vị trí người điều khiển xe mô tô 67N1-287.75 (vị trí 1) là 8,1m

- Chọn mép đường bên phải hướng LP – TT làm mép đường chuẩn làm điểm đo vẽ. Vị trí các dấu vết như sau:

+ (1) Vị trí người điều khiển xe mô tô phát hiện người đi bộ ở làn đường bên phải cách mép chuẩn 1,1m và cách vị trí người đi bộ (2) là 2,9m.

+ (2) Vị trí người đi bộ được người điều khiển xe mô tô phát hiện ở làn đường bên phải cách mép chuẩn 1,1m, và cách vị trí xe mô tô va chạm với người đi bộ (3) là 0,8m.

+ (3) Vị trí xe mô tô va chạm với người đi bộ ở làn đường bên phải cách mép chuẩn là 0,65m và cách trục sau xe mô tô (4) 0,7m.

+ (4) Vị trí xe mô tô biển số 67N1 -287.75 ngã sau va chạm ở làn đường bên phải, ngã sang phải đầu hướng về TT, trục trước tại vị trí mép chuẩn, trục sau cách mép chuẩn là 0,4m và cách vị trí đầu người đi bộ (5) là 1,5m.

+ (5) Vị trí người đi bộ Vũ Đức P nằm sau va chạm ở làn đường bên phải trong tư thế nằm ngửa đầu hướng về LP cách mép chuẩn 1,8m và cách vị trí xe mô tô (6) là 5,3m, chân phải cách mép chuẩn 0,8m.

+ (6) Vị trí xe mô tô 67N1 – 287.75 được dựng lên sau khi ngã là vị trí mép chuẩn.

Kết quả khám phương tiện (xe mô tô 67N1 – 287.75).

+ Cản gương chiếu hậu bên phải bị lệch khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ phải

sang trái, từ trước ra sau; phía trên mặt trước ốp nhựa kính chiếu hậu có vết ma sát bào mòn kích thước (13 x 8)cm, chiều hướng từ trái sang phải.

+ Mặt trước của đầu tay lái bên phải có vết ma sát bào mòn kích thước (1,4 x 0,8)cm, chiều hướng từ trái sang phải.

+ Mặt trước đầu phanh tay bên phải có vết ma sát bào mòn (1 x 1)cm, chiều hướng từ trái sang phải.

+ Góc phía trước bên phải cung trước chắn bùn trước có vết ma sát bào mòn kích thước (3 x 1)cm, từ dưới lên trên, từ phải sang trái.

+ Mặt ngoài ở dưới đầu cần phanh chân có vết ma sát bào mòn kích thước (2 x 0,2) cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Cần gạt chân phía trước bên phải bị cong về sau; đầu ốp nhựa cần gạt chân có vết ma sát bào mòn kích thước (2 x 2)cm, chiều hướng từ trước ra sau; đầu cần gạt chân có vết ma sát bào mòn kích thước (1,2 x 1,2)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Đầu cần gạt chân phía sau bên phải có vết ma sát bào mòn kích thước (2,4m x 1)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Góc sau ốp kim loại cách nhiệt bộ phận giảm thanh có vết ma sát bào mòn kích thước (5 x 1)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Cần gương chiếu hậu bên trái bị lệch khỏi vị trí ban đầu từ trước ra sau, từ phải sang trái.

+ Góc dưới ốp nhựa tại vị trí giữa đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước bên trái có vết vỡ kích thước (2,4 x 2)cm.

Về vật chứng, cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 67N1- 287.75, số máy: HC12E7437352; số khung 125IFY437329;

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 890151002745 mang tên Nguyễn Hữu Tr;

- 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy biển số: 67N1 – 287.75 tên Nguyễn Hữu Tr;

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 352223963 tên Nguyễn Hữu Tr;

- 01 quần tây dài màu đen, loại quần vải hiệu Tommy hotline;

- 01 áo thun ngắn tay màu xám tro, không cổ.

- 01 quần Jean màu xanh trắng, loại quần sọt ZGLN jeans;

- 01 áo thun màu đen hiệu Calvin Klein, size M;

Dấu hiệu chính qua giám định, tại bản kết luận giám định pháp y số 147/18/TT ngày 22/5/2018 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận: Tử thi Vũ Đức P, sinh năm: 1960; địa chỉ: Ấp AN, xã LP, huyện TT, An Giang. Nguyên nhân chết: Vỡ hộp sọ phức tạp – phôi mô não.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như nội dung vụ án. Và cho biết xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67N1-287.75 chở Nguyễn Văn Tu ngồi sau lưu thông trên đường tỉnh lộ 955B theo hướng LP – TT mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định, không chú ý quan sát đụng vào người ông Vũ Đức P

đang đi bộ cùng chiều phía trước làm ông tử vong.

Bà Lê Thị Kim H khai: Thường ngày vào chiều tối, chồng bà chạy xe đi thể dục, nhưng do khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/5/2018 trời mưa nên ông đi bộ. Khi đó bà đang ở nhà thì một người nữ chạy đến báo tin chồng mình bị tai nạn, khi đến thì thấy ông nằm lề đường bên phải thở nhiều, mọi người đưa ông đến Trạm xá còn bà về nhà soạn đồ sau đó chuyển ông đến Bệnh viện Đa khoa An Giang, đến 00 giờ, ngày 22/5/2018 thì ông tử vong. Hiện bà đã nhận 20.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường, bà không yêu cầu gì khác. Bà yêu cầu phải xử hình sự bị cáo, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Các ông Nguyễn Văn Tu, Nguyễn Văn V cùng khai: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/5/2018 ông V với P đến nhà ông Tu uống rượu cùng với Tu, Ch, UL. Khi uống hết 02 lít rượu trắng thì tất cả đến nhà UL uống thêm khoảng 01 lít rượu thuốc thì P chở Tu về nhà nói chuyện, đến khoảng 19 giờ 30 phút, P chở Tu về nhà Tu, trên đường đi thì gây tai nạn.

Các ông, bà Nguyễn Thị C, Phan Văn N, Phạm Thanh S, Phan Văn Q cùng cho biết: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/5/2018 các ông bà đang ở nhà và uống cà phê thì nghe tiếng “ầm”, khi đến xem thì thấy ông P nằm ngửa dưới đường lộ nhựa, đầu hướng về LP, chân hướng về CL, thấy Tr đang đứng sát lề bên phải cạnh xe mô tô màu trắng và nghe Tr nói Tr điều khiển xe chở Tuấn...

Bản Cáo trạng 29/CT-VKS ngày 27/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố Nguyễn Hữu Tr về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử (HDXX) áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 41, 46, 47, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng, đề nghị tuyên:

- Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển số 67N1- 287.75, số máy: HC12E7437352; số khung 125IFY437329; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 890151002745 mang tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy biển số: 67N1 – 287.75 tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng minh nhân dân số 352223963 tên Nguyễn Hữu Tr;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần tây dài màu đen, loại quần vải hiệu Tommy hotline; 01 áo thun ngắn tay màu xám tro, không cổ; 01 quần Jean màu xanh trắng, loại quần sọt ZGLN jean; 01 áo thun màu đen hiệu Calvin klein, size M. Do bị cáo và ông Nguyễn Văn Tu không yêu cầu nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại, bà Lê Thị Kim H đã nhận 20.000.000 đồng và không yêu cầu gì khác, nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu Tr phù hợp với lời khai đại diện hợp pháp bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định tử thi, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/5/2018, bị cáo Tr có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 67N1-287.75 chở Nguyễn Văn Tu hướng xã LP đi CL. Khi lưu thông đến Km 8+350 đường 955B, thuộc ấp AN, xã LP, huyện TT, trong lúc lái xe bị cáo nói chuyện với Tu, khi khoảng cách còn khoảng 2m bị cáo phát hiện ông Vũ Đức P đang đi bộ cùng chiều phía trước bị cáo điều khiển xe tránh sang phải đụng vào chân phải của ông P làm ông té tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong người có nồng độ cồn 0,537mg/L lít khí thở, vượt mức quy định, nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác mà ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Khi gây ra tai nạn, bị cáo cũng bị tổn thương một phần về sức khỏe; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc điều tra và thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo tác động và cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, khắc phục hậu quả, và đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo là sinh viên mới ra trường, chưa có việc làm, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ. Bởi: 01 xe mô tô biển số 67N1- 287.75, số máy: HC12E7437352; số khung 125IFY437329 của bị cáo chỉ là phương tiện tham gia giao thông, không là phương tiện dùng vào việc phạm tội; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 890151002745 mang tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy biển số: 67N1 – 287.75 tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng minh nhân dân số 352223963 tên Nguyễn Hữu Tr là giấy tờ cá nhân của bị cáo, nên cần tuyên trả.

Riêng đối với: 01 quần tây dài màu đen, loại quần vải hiệu Tommy hotline; 01 áo thun ngắn tay màu xám tro, không cổ của bị cáo; 01 quần Jean màu xanh trắng, loại quần sọt ZGLN jean; 01 áo thun màu đen hiệu Calvin klein, size M của Nguyễn Văn Tu. Do bị cáo và ông Tu không yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì khác, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tr phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47, 54 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Tuyên trả cho bị cáo: 01 xe mô tô biển số 67N1- 287.75, số máy: HC12E7437352; số khung 125IFY437329; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 890151002745 mang tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy biển số: 67N1 – 287.75 tên Nguyễn Hữu Tr; 01 giấy chứng minh nhân dân số 352223963 tên Nguyễn Hữu Tr.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần tây dài màu đen, loại quần vải hiệu Tommy hotline; 01 áo thun ngắn tay màu xám tro, không cổ của bị cáo; 01 quần Jean màu xanh trắng, loại quần sọt ZGLN jean; 01 áo thun màu đen hiệu Calvin klein, size M của Nguyễn Văn Tu.

(Vật tuyên trả và tiêu hủy, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2019), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS huyện TT (02);
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Chi Cục THADS TT (01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Huệ